

Số: /2023/QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định về hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17
tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

*Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2016 của
Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;*

*Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Tín ngưỡng,
Tôn giáo;*

*Căn cứ Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2019 của
Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực hạ
tầng kỹ thuật;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của
Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Y tế Quy định về vệ sinh trong mai táng và hỏa táng;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 104A/TTr-SXD
ngày 14 tháng 02 năm 2022 về dự thảo Quyết định Quy định về hoạt động táng
trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định các hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước có hoạt động liên quan đến hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Điều 2. Các nguyên tắc đối với hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo

1. Các hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo phải đảm bảo quy định về vệ sinh, môi trường trong Quyết định này.

2. Khuyến khích chức sắc, chức việc thuộc các tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận khi chết thực hiện việc táng trong khuôn viên các nghĩa trang đã được xây dựng theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc táng phải phù hợp với tín ngưỡng, phong tục, truyền thống văn hóa của địa phương.

Điều 3. Đối tượng được táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo

1. Chức sắc, chức việc là người đứng đầu tổ chức Giáo hội các tôn giáo cấp tỉnh thuộc các tổ chức tôn giáo đã được Nhà nước công nhận tư cách pháp nhân.

2. Chức sắc, chức việc là người có công với cách mạng hoặc có nhiều đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước được cơ quan Nhà nước cấp Trung ương tặng bằng khen hoặc huân, huy chương.

3. Chức sắc, chức việc là người thành lập, quản lý cơ sở tôn giáo hợp pháp trong địa bàn tỉnh.

4. Chức sắc, chức việc quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này là người thường trú tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, có quá trình cư trú, hoạt động tôn giáo chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, không vi phạm pháp luật.

Điều 4. Quy định việc táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo

1. Nghiêm cấm việc táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo tại các đô thị, khu dân cư bằng hình thức chôn cất một lần, hung táng và cát táng bằng hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng.

2. Trường hợp táng bằng hình thức chôn cất một lần hoặc bằng hình thức hung táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo nằm ngoài đô thị, khu dân cư thì khoảng cách từ vị trí táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo đến khu đô thị, khu dân cư tối thiểu là 500m, khoảng cách từ vị trí táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo đến các hồ chứa cấp nước cho sinh hoạt tối thiểu là 1.000m, khoảng cách đến sông, hồ (bao gồm sông, hồ không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt) tối thiểu là 300m.

3. Trường hợp cát táng bằng hình thức mai táng hài cốt sau khi cải táng nằm ngoài đô thị, khu dân cư thì khoảng cách từ vị trí táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo đến khu đô thị, khu dân cư tối thiểu là 50m, khoảng cách từ vị trí táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo đến các hồ chứa cấp nước cho sinh hoạt tối thiểu là 200m, khoảng cách đến sông, hồ (bao gồm sông, hồ không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt) tối thiểu là 100m.

4. Vệ sinh mai táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

Điều 5. Trách nhiệm của các sở, ngành có liên quan

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xem xét, chấp thuận cho các đối tượng quy định tại Điều 3 Quyết định này được táng trong khuôn viên của cơ sở tôn giáo khi đảm bảo phù hợp điều kiện tại Quyết định này và phải bảo đảm vệ sinh môi trường.

b) Tăng cường công tác kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các trường hợp táng trong khuôn viên của cơ sở tôn giáo không phù hợp theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

c) Xem xét, kiểm tra thực tế về khoảng cách tại vị trí dự kiến táng đến khu đô thị, khu dân cư tập trung, các hồ cấp nước theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Quyết định này.

d) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kiểm tra chặt chẽ nhằm phát hiện, ngăn chặn và báo cáo kịp thời với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố để có các biện pháp xử lý các trường hợp vi phạm; tăng cường

công tác tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở tôn giáo đóng trên địa bàn quản lý việc thực hiện táng đúng nơi quy định.

đ) Phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra, hướng dẫn việc táng trong khuôn viên của các cơ sở tôn giáo đúng vị trí, đảm bảo yêu cầu về vệ sinh, môi trường theo quy định.

2. Ban Tôn giáo tỉnh (Sở Nội vụ)

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét, kiểm tra các đối tượng có đủ yêu cầu được táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo, sự phù hợp của các cơ sở tôn giáo có khuôn viên dự kiến thực hiện táng.

b) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến đến các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh chấp hành tốt việc thực hiện táng đúng nơi quy định.

3. Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng theo chức năng, nhiệm vụ, hướng dẫn việc thực hiện về các lĩnh vực y tế, sử dụng đất, môi trường, xây dựng trong việc táng trong khuôn viên đất các cơ sở tôn giáo theo quy định.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tuyên truyền, vận động để cơ sở tôn giáo, các cá nhân biết và thực hiện tốt Quyết định này.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể tỉnh phối hợp với các ngành chức năng và địa phương tuyên truyền, phổ biến cho các cơ sở tôn giáo thực hiện theo Quyết định này.

6. Trách nhiệm của các cơ sở tôn giáo

Các cơ sở tôn giáo chỉ được táng cho chức sắc, chức việc trong khuôn viên cơ sở tôn giáo của mình khi đủ các điều kiện quy định tại Điều 3 Quyết định này và phải được sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tại nơi cơ sở tôn giáo đặt trụ sở.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ... tháng ... năm 2023.

2. Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Quyết định số 21/2022/QĐ-

UBND ngày 19 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về hoạt động táng trong khuôn viên các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu ban hành kèm theo Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 14 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu hết hiệu lực từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB);
- TTr Tỉnh ủy, TTr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (KTVB);
- TT Công báo – Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: VT, VX2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Minh Thông